

**Đề bài:** Phân tích đoạn trích "Mã Giám Sinh mua Kiều" trong Truyện Kiều của Nguyễn Du.

### ***Bài văn mẫu 1: Phân tích đoạn trích Mã Giám Sinh mua Kiều***

Lâu nay ngâm ngợi Truyện Kiều, các cụ ta thường chưa chú ý đến đoạn Mã Giám Sinh mua Kiều bằng các đoạn khác, có phải thế không? Có lần, tôi đem cảm nhận này nói với một cụ giáo, và hỏi thêm: "Thưa cụ vì sao vậy?". Cụ giáo không trả lời ngay mà đứng lên, nhẹ bước ra vườn. Tôi đi theo mà lòng băn khoăn: "Chẳng lẽ mình vừa nêu, vừa hỏi chuyện mà cụ không vừa ý?"

Dừng lại với khóm hoa ngâu, tay lựa và gỡ nhẹ từng chùm hoa, chiếc lá, cụ hỏi: "Văn thơ hay là văn thơ thế nào?". Tôi lúng túng giây lát. Cụ bảo: "Dừng vội trả lời. Vài năm nữa, ba bốn mươi năm nữa trả lời cũng được, tôi chết rồi thì anh cứ viết ra, lúc nào tiện thấp cho tôi một nén hương rồi đọc câu trả lời cũng được". Đoạn, cụ nói: "Văn thơ hay là phải làm cho người thoát tục đi một ít, thanh sạch hơn lên một chút ... phải không?. Chừng như để cho tôi lơ mờ vỡ vạc ra, cụ nói tiếp: "Cái đoạn thằng Mã Giám Sinh mà anh vừa nhắc tới đọc ghê ghê là, nó gớm lắm và tức lắm. Tôi thường lướt qua thôi". Rồi cụ cười nhẹ không thành tiếng.

Vậy là không phải các cụ ta xưa chưa chú ý đoạn Mã Giám Sinh mua Kiều, mà thực ra, là đã có thành kiến về nó. Đọc lên, nhớ lại, thấy "ghê ghê" và "tức", thì không bàn tới nữa. Thâm thơ bình văn là khoa học và cũng là do cai tạng người, biết làm sao khác được?

Cái cảm giác "ghê ghê" khi đọc Mã Giám Sinh mua Kiều, phải chăng bắt nguồn từ ý nghĩ này: Thì ra, từ dăm trăm năm trước, cái chuyện bán người, mua người đã thành một nghề hẳn hoi. Nghề đó được thể hiện qua ngòi bút của Nguyễn Du.

- Mới đem "Sự lòng" – Một chuyện nhà éo le "ngổ với băng nhân" (Tại sao không "ngổ" với bà con, hàng xóm, mà với "băng nhân"? Chắc là vì gia đình Kiều đã biết là trong xã hội bây giờ, đã có hẳn một loại người này, phải nhờ họ giả quyết mới được), mới thế thôi, mà đã "đồn đại, xa gần xôn xao".

- Vì đã "xôn xao" nên mọi mới mới có cơ hội làm ăn, mới đưa được người từ nơi xa (viễn khách) đến.

- Là nghề bán mua người, nên giá trị của người, sắc đẹp và tài năng của người từng được coi là "nghiêng nước nghiêng thành", may ra chỉ có một hai người như thế trông thiên hạ, đã bị đem ra cân nhắc, ép buộc thử thách ... thật lạnh lùng.

Trong cuộc mua bán này không hề có sự cảm thông, nhân nhượng mà chỉ là một sự "Cò kè bớt một thêm hai" suốt buổi để rồi "Giờ lâu ngã giá vàng ngoài bốn trăm". Trong cuộc

mua bán đó, là hàng hóa, nên Thúy Kiều đâu có được nói năng chi Người nói (cười) lúc này chỉ là mụ mối và gã Giám Sinh họ Mã – Họ là người hành nghề thực thụ mà!

Thế nhưng cuộc mua bán ấy lại được nguy trang bằng một cuộc "tìm hiểu" để cưới người ta về làm vợ, nên mới kết thúc bằng việc "Hãy đưa canh thiếp trước cầm làm nghi, rồi hẹn ngày nạp thái vu quy"!

Xã hội văn minh là xã hội có nhiều ngành nghề với hàng loạt người có chuyên môn ở từng lãnh vực, từng công đoạn nghề nghiệp rõ ràng. Nhưng ở một xã hội tài năng và sắc đẹp đức hạnh và phẩm giá con người, như Thúy Kiều mà rơi vào tay bọn nghề buôn người kia, thì thật là ghê tởm! Xã hội đó đâu phải là xã hội văn minh.

Nhiều người đọc đoạn Mã Giám Sinh mua Kiều cũng có cảm giác tức. Tức vì thấy dung mạo ra vẻ chải chuốt nhẵn nhụi, bảnh bao rất khả nghi của Mã, sự đi lại ồn ào, xông xáo của thầy tờ nhà Mã, và nhất là cái kiêu "Ghê trên ngôi tốt số sàng" của hắn. Ai cho phép hắn ngang nhiên như vậy? Tiền đây. Hắn cậy có tiền. Còn dân chúng đôi khi cũng đã thấy kẻ có tiền "nói quấy, nói quá" thì "người nghe âm âm" rồi. Ở đây, cách xử thế của Mã, không chỉ bộc lộ cái tư cách kém cỏi, hợm hình hợm vẻ của hắn, mà còn bộc lộ cả cái tình thế oái oăm đau đớn của gia đình Thúy Kiều, cả cái tâm thế để cho đồng tiền trong tay bọn bất lương được hoành hành của xã hội đang trên đà suy vi.

Có người đã trách Nguyễn Du sao lại dựng đoạn này tỉ mỉ đến thế. Càng tỉ mỉ càng đau tức thôi. Đã tỉ mỉ thế, sao không cho ai nói vài câu, không cho ai lam vài cử chỉ an ủi động viên Thúy Kiều? ... Tôi nghĩ: ấy là chỉ chúng ta ghét Mã Giám Sinh, thương xót Thúy Kiều mà nghĩ ra thế. Đây là luật mua bán, lại là bán mua ở trong nhà lầu có lẽ cũng kín đáo, nghiêm cẩn( như đi dạm vợ cơ mà!), thì cụ Nguyễn viết thế, dựng thế cũng đã là hết nhẽ.

Mặt khác, cũng cần thấy rằng: Đằng sau cái vẻ im lặng, tưởng như lạnh lùng đứng dung của cụ Nguyễn Du khi kê và dựng lại đoạn này như thế, là cả một tấm lòng dào dạt thương cảm cho thân phận Thúy Kiều, khi Nguyễn Du viết:

*Hạt mưa sá nghĩ phận hèn  
Liều đem tác cỏ, quyết đền ba xuân.*

Là cụ đã không chỉ thương mà còn hiểu cho tình trạng của Thúy Kiều lắm (Thương đã là quý, trong thương có hiểu, vậy mới là tri ân, mới là thấu đạt, cả một tấm lòng dào dạt, người ta nói Nguyễn Du là nhà nhân đạo chủ nghĩa hẳn là vì thế)

Chưa hết, đây là đối với Thúy Kiều. Còn đối với cái sự mua bán kia, với cái gã hợm tiền kia, cụ đánh cho một câu:

*Tiền lưng đã sẵn, việc gì chẳng xong!*

Đó là kết lại đoạn đau đời tức tưởi này, đó cũng là lời cảnh báo trước cho những người như Mã và cho cả những xun xoe khiếp nhược tông tiên. Ta thấy hiện lên ở đây cái nhếch mép và cả tiếng cười gằn hiềm hoi của nhà thơ nhân đạo: Xin các người cứ tưởng thế đi, tiền lưng đã sẵn rồi mà ...

### ***Bài văn mẫu 2: Phân tích đoạn trích Mã Giám Sinh mua Kiều***

Đoạn "Mã Giám Sinh mua Kiều" dài 34 câu, trích trong "Truyện Kiều" từ câu 618-652. Bị thằng bán tơ vu oan, cha và em trai bị tra tấn, tù đày, tài sản gia đình bị bọn sai nha" sạch sành sanh vét cho đầy túi tham". Trước cảnh gia biến, Kiều đã quyết định: " Dễ cho dễ thiếp bán mình chuộc cha". Đoạn thơ ghi lại cảnh Mã Giám Sinh đến mua Kiều và nỗi đau khổ của nàng trước bi kịch gia đình và bi kịch tình yêu "trâm gãy bình tan".

**Đoạn thơ tả cảnh** mua bán người thời trung cổ được kể lại rất cụ thể, sống động. Người mua là Mã Giám Sinh. Kẻ bán là mụ mối. Người bị đem bán là Thúy Kiều. Khách viên phương đến, mụ mối rước khách vào lầu trang. Mụ mối giục Kiều "kíp ca" cho khách gặp. Mụ mối "vén tóc bắt tay" món hàng mình; Mã Giám Sinh "cân sắc cân tài". Khi khách đã "mặn nồng một vẻ một ưa" mới hỏi giá. Mụ mối thách : "một nghìn vàng". Hai bên "cò kè" mua bán với cái giá "vàng ngoài bốn trăm". Cuộc mua bán xong, hai bên làm thủ tục "đưa danh thiếp" và hẹn ngày chồng tiền nhận hàng. Cuộc mua bán người lại được trang sức bằng những danh từ sang trọng như: mua ngọc, sính nghi, đưa canh thiếp làm nghi, nạp thái vu quy – Đúng như cảnh hỏi vợ, thách cưới của các gia đình quý tộc thời xưa.

Cảnh Mã Giám Sinh mua Kiều có giá trị tố cáo hiện thực sâu sắc. Trong xã hội có bọn người buôn thịt bán người, có loại người làm mối, sống bằng nghề làm mối. Tài sắc của người con gái như Thúy Kiều đã trở thành một món hàng để cò kè mua bán. Nhân phẩm của người phụ nữ bị chà đạp. Câu thơ "Tiền lưng đã có, việc gì chẳng xong" là lời bình luận cuộc mua bán, lên án đồng tiền hôi tanh, mặt trái đồng tiền trong tay bọn bất lương, bọn buôn thịt bán người.

### **Đoạn thơ thể hiện nghệ thuật** tả người của Nguyễn Du.

Mụ mối: nhanh nhẩu, độn đả hỏi họ tên, quê quán viên khách, rồi "rước vào lầu trang". Giũa Kiều ra nhanh (kíp ra), "vén tóc bắt tay" Kiều, khôn khéo thách giá:

*" Mối rằng: đáng giá nghìn vàng,  
Dớp nhà nhờ lượng người thương dám nài!"*

Tác giả tả cử chỉ, ngôn ngữ mụ mối, làm hiện lên một loại người nhanh nhẹn, khôn khéo, giao hoạt, kiếm ăn bằng nghề làm mối trong việc mua, bán người.

Mã Giám Sinh là "viễn khách" đến để "vấn danh" – khách đến hỏi vợ và xin cưới. Cách giới thiệu có vẻ trang trọng. Hai câu tiếp theo là hỏi – đáp. Cách trả lời cộc lốc, khiêm nhã. Hai chữ "rằng" làm cho khẩu ngữ thêm thô lậu:

*" Hỏi tên, rằng: Mã Giám Sinh,  
Hỏi quê, rằng: Huyện Lâm Thanh cũng gần"*

Mã Giám Sinh chung lưng vốn với mục Tú Bà mở ngôi hàng lâu xanh ở Lâm Tri nhưng nói dối là quê ở "Lâm Thanh cũng gần". Hắn chỉ là một tên buôn thịt bán người nhưng mặt mũi khỏe hão là sinh viên trường Quốc tử giám, họ Mã, nghĩa là một trí thức phong kiến thuộc tầng lớp quý tộc. Nhân cách hé lộ dần. Ngoài bốn mươi tuổi mà vẫn trai lơ: "nhấn nhui" và "bánh bao" là hai nét vẽ châm biếm:

*" Quá niên trạc ngoại tứ tuần,  
Mày râu nhấn nhui, áo quần bánh bao"*

Cũng thầy cũng tớ, cũng trước cũng sau, có vẻ sang trọng lắm, đi đâu một bước là có kẻ hầu người hạ, nhưng thầy, tớ của ông khách viễn phương này sao mà "lao xao" chẳng có nền nếp, lễ giáo gì! Cái cử chỉ "sỗ sàng" không biết ý tứ là gì, không biết giữ lễ phép, dám đường đột leo lên ghế cao ngồi "tót"! Nếu là sinh viên trường Quốc tử giám thật thì hẳn ta rất kém sĩ hạnh:

*" Trước thầy sau tớ lao xao,  
Nhà băng đưa mối rước vào lầu trắng  
Ghé trên ngai tót sỗ sàng ..."*

Một chữ "tót" đầy khinh bỉ, đã vạch trần chân tướng kẻ "Quen mời lại kiếm ăn miền nguyệt hoa".

"Cân sắc cân tài", "ép", "thử" ... những cử chỉ, cách thức mua người ấy của lê lái buôn Mã Giám Sinh mới thật ghê tởm!. Chỉ sau khi đã "mặn nồng một vẻ một ưa", Mã Giám Sinh mới đặt dìu mua bán. Hắn là kẻ khôn ngoan đến róc đời, trong mọi lãnh vực buôn thịt bán người. Cũng sang trọng kiêu cách như ai. Chẳng qua chỉ là thói hoa hòe hoa sói thớ lợ:

*" Rằng: Mua Ngọc đến Lam Kiều,  
Sính nghi xin dạy bao nhiêu cho tường"*

Hai chữ "cò kè" đã bóc trần bản chất bủn xỉn của một kẻ "quanh năm buôn phần bán hương đã lè".

Qua nhân vật Mã Giám Sinh, ta càng thấy rõ bút pháp hiện thực trong nghệ thuật tả người của Nguyễn Du. Nét vẽ nào cũng sắc sảo tạo nên tính cách xấu xa, đồi bại của nhân vật Mã Giám Sinh. Chi tiết nghệ thuật nào cũng rất sống, đằng sau nét vẽ là thái độ khinh bỉ của nhà thơ đối với người bạc ác tình ma này! Bức chân dung phản diện của Mã

Giám Sinh có giá trị tố cáo hiện thực đặc sắc, lên án bọn buôn thịt bán người vô nhân đạo, đạo đức giả trong xã hội phong kiến suy tàn, thối nát.

Kiều là một thiếu nữ hiếu thảo, giàu đức hạnh. Trước cảnh gia biến nàng đã bán mình để chuộc cha, để cứu gia đình. Nàng tự xem thân mình như "hạt mưa" nhỏ bé, hèn mọn. Tất cả vì "ba xuân", một lòng đền đáp công ơn sinh thành của cha mẹ:

*" Hạt mưa sá nghĩ phận hèn,  
Liều đem tác cỏ quyết đền ba xuân"*

Kiều sống trong tâm trạng bi kịch dữ dội giữa tình riêng với tình nhà, giữa chữ tình với chữ hiếu, "nỗi mình thêm tức nỗi nhà". Nàng vô cùng đau khổ. Bao nhiêu nước mắt, bao nhiêu "lệ hoa" đã tuôn rơi, cả người nàng như héo hon, rũ xuống: "ngại ngừng" ... "bóng thẹn" ... "mặt dày", "nét buồn như cúc điệu gầy như mai". Vì là người đẹp đau khổ cho nên các ẩn dụ so sánh mà nhà thơ sử dụng đều gắn liền với cái đẹp: thêm hoa, lệ hoa "nét buồn như cúc điệu gầy như mai". Kiều bị mù mắt và Mã Giám Sinh "ép cung cầm nguyệt, thử bài quạt thơ". Mã Giám Sinh đã "đắn đo cân sắc cân tài". Con người Kiều, tài sắc Kiều đã trở thành món hàng đem ra mua bán. Nguyễn Du đã ca ngợi lòng hiếu thảo, đức hi sinh của Kiều trước gia biến, cảm thương cho nỗi đau khổ của nàng khi Mã Giám Sinh "cân sắc cân tài", khi bị hấn "cò ké bót một thêm hai" ... Đoạn thơ chứa chan tinh thần nhân đạo là ở những chi tiết nội dung ấy.

"Mã Giám Sinh mua Kiều" là đoạn thơ có giá trị tố cáo đanh thép và sâu sắc nhất trong Truyện Kiều. Nguyễn Du đã dựng nên một bức tranh tả thực sắc ảo giúp chúng ta thấy rõ được bộ mặt tàn ác, ghê tởm của bọn buôn thịt bán người trong xã hội, ở đây là Mã Giám Sinh. Nhà thơ đã lên án mặt trái đồng tiền hôi tanh " tiền lưng đã có, việc gì chẳng xong". Đồng cảm, xót thương cho số phận nàng Kiều : phải bán mình chuộc cha. Thương tiếc tài sắc giai nhân bị dập vùi. Đó là giá trị nhân đạo.

Đoạn thơ thể hiện bút pháp nghệ thuật đặc sắc của Nguyễn Du trong tự sự (cảnh mua Kiều), trong tả người: Mã Giám Sinh, tả mù mắt thì sử dụng bút pháp hiện thực, chi tiết hiện thực; tả Kiều thì thiên về ước lệ. Rất biến hóa, tài tình. Ngôn ngữ mang sắc thái biểu cảm đầy ấn tượng.

Tóm lại, cảnh "Mã Giám Sinh mua Kiều" có giá trị tố cáo hiện thực và chứa chan tinh thần nhân đạo. Đoạn thơ là sự khởi đầu tiếng kêu đau thương của một kiếp đoạn trường.

### ***Bài văn mẫu 3: Phân tích đoạn trích Mã Giám Sinh mua Kiều***

Đoạn trích: "Mã Giám Sinh mua Kiều" là đoạn mở đầu trong đoạn đời 15 năm lưu lạc đau khổ của nàng Kiều. Đoạn thơ dài 34 câu, từ câu 619 đến câu 652 trong Truyện Kiều.

Đoạn thơ làm sống lại một cảnh mua bán người thời trung cổ, thể hiện bút pháp nghệ thuật tự sự và tả người của thi hào Nguyễn Du. Nét đặc sắc nhất là nghệ thuật miêu tả và khắc họa nhân vật Mã Giám Sinh.

Trước cảnh gia biến, Kiều là đứa con chí hiếu quyết bán mình chuộc cha thoát khỏi vòng tù tội:

*" Hạt mưa sá nghĩ phận hèn,  
Liều đem tác cỏ quyết đền ba xuân"*

Khách đến mua Kiều là "Người viễn khách" được mụ mỗi đưa vào để "vấn danh", để ăn hỏi và xin cưới ! Cách giới thiệu có vẻ trang trọng. Phải chăng "viễn khách" đi tìm người đẹp để "câu hôn":

*" Gần miền có một mụ hào,  
Đưa người viễn khách tìm vào vấn danh"*

Khách tự giới thiệu mình là kẻ sĩ – từng theo học ở trường Quốc tử giám, chỉ nói họ không xưng tên, rất kiêu cách quý tộc; sau đó giới thiệu quê hương bản quán: "huyện Lâm Thanh cũng gần". Hai chữ "rằng" nối tiếp nhau xuất hiện biểu lộ một thái độ kiêu kì coi thiên hạ bằng nửa con mắt. Khẩu ngữ đối đáp của "viễn khách" vừa hóm hỉnh vừa thô thiển, khiếm nhã:

*" Hỏi tên, rằng: Mã Giám Sinh,  
Hỏi quê, rằng: Huyện Lâm Thanh cũng gần"*

Đọc Truyện Kiều ta mới thấu rõ nguồn gốc "viễn khách". Y với mụ Tú Bà là những kẻ "làng chơi đã trở về già hết duyên". Sống ở Lâm Truy "quanh năm buôn bán hương đã lè". Sinh viên trường Quốc tử giám, "huyện Lâm Thanh cũng gần" mà Mã Giám Sinh tự giới thiệu chỉ là một sự khoe mẽ, bịp bợm. Viễn khách chỉ là một kẻ buôn thịt bán người " quen môi lại kiếm ăn miền nguyệt hoa".

Đây là bức chân dung tên lái buôn họ Mã:

*" Quá niên trạc ngoại tứ tuần,  
Mày râu nhẵn nhụi, áo quần bảnh bao"*

Nhân cách y hé lộ dần. Cái "nhẵn nhụi" của mày râu gợi lên một ấn tượng dung tục, tầm thường; cái "bảnh bao" của áo quần biểu lộ một tính cách giả dối. "Mày râu nhẵn nhụi" và "áo quần bảnh bao" là hai hình ảnh, hai nét vẽ châm biếm Mã Giám Sinh " Vẫn là một đứa phong tình đã quen".

Lần đầu Kim Trọng gặp Thúy Kiều, người đẹp có bao giờ quên được hình ảnh văn nhân:

*" Đẻ huề lưng túi gió trăng  
Sau lưng đeo một vài thằng con con"*

" Vài thằng con con" là những chú tiểu đồng đáng yêu. Mã Giám Sinh cũng có thầy – tớ, cũng có trước-sau, ra vẻ sang trọng, lên bộ quan dạng, mỗi bước đi là có kẻ đón người đưa, có kẻ hầu người hạ. Nhưng giữa thầy và tớ của ông khách viễn phương này sao mà "lao xao" ồn ào, lộn xộn, không chút lễ giáo, thiệp nền nếp, đáng khinh:

*" Trước thầy sau tớ lao xao"*

Mới được mụ mồi "rước vào lầu trang", cách ứng xử, cách đứng ngồi của Mã Giám Sinh càng bộc lộ tư cách của một kẻ hạ lưu lại còn hợm mình lên mặt:

*"Nhà băng đưa mồi rước vào lầu trang,  
Ghế trên ngồi tót sỗ sàng...."*

Cái lối "ngồi tót" là cách ngồi của bọn con buôn, của "phường buôn thịt", của "quân buôn người!". Cái cử chỉ " sỗ sàng" là cử chỉ của những kẻ thiếu nhân cách và lễ độ, thiếu lịch sự và thiếu tự trọng. Hắn coi thường phẩm giá con người. Kẻ chỉ biết "kiếm ăn miền nguyệt hoa" mới có lối "ngồi tót" và cử chỉ "sỗ sàng" ấy!

Mã Giám Sinh là một kẻ buôn thịt bán người lọc lõi "quanh năm buôn bán phần hương đã lè". Khi mụ mồi "vén tóc, bắt tay" món hàng thì hắn " cân sắc" rồi "cân tài", hắn ép, hắn thử, hắn bắt Kiều đánh đàn, làm thơ một cách đăn đo suy nghĩ kĩ càng. Người "quốc sắc thiên hương" đối với hắn chỉ là một món hàng:

*" Dẫn đo cân sức cân tài,  
Ép cung cầm nguyệt, thử bài quạt thơ"*

Và chỉ sau khi đã "mặn nồng một vẻ một ưa", Mã Giám Sinh mới "tùy cơ đặt điều" mua bán. Tuy nói là mua ngọc, tuy lên giọng cao sang là sính nghi nhưng vẫn cò kè lúc thì bớt một lúc thì thêm hai. Thời gian mặc cả người đẹp đã kéo dài mãi đến giờ lâu mới ngã giá:

*" Cò kè bớt một thêm hai,  
Giờ lâu ngã giá vàng ngoài bốn trăm"*

Cảnh "Mã Giám Sinh mua Kiều" đã thể hiện cái tâm và cái tài của Nguyễn Du. Qua nhân vật Mã Giám Sinh, nhà thơ đã tố cáo, lên án và khinh bỉ "phường bán thịt, quân buôn người" trong xã hội thối nát. Tài sắc của người phụ nữ trở thành một món hàng, nhân phẩm họ bị chà đạp xuống vũng bùn nhơ!. Câu thơ " Tiền lưng đã sẵn, việc gì chẳng xong" là một lời kết án đanh thép những kẻ bất lương làm giàu trên thân xác người phụ nữ.

Nguyễn Du đã sử dụng bút pháp nghệ thuật hiện thực, lựa chọn những chi tiết tiêu biểu nhất, đặc sắc nhất về trang phục, dáng vẻ, cử chỉ, ngôn ngữ, cách mua bán...để khắc họa

tính cách nhân vật Mã Giám Sinh. Hắn là một kẻ phong tình, giả dối, bủn xỉn, thuộc "tuồng vô nghĩa, ở bất nhân" như Tú Bà đã hạ nhục hắn.

Chữ nghĩa dưới ngòi bút thi hào có một ma lực ghê gớm, tạo nên những nét vẽ sắc sảo như : nhẫn nại, bảnh bao, lao xao, ngòi tót, sỗ sàng, đặt dìu, cò kè...Hình ảnh nhân vật Mã Giám Sinh trong Truyện Kiều đã trở thành điển hình cho bọn "buôn phần bán hương" trong xã hội, góp phần tô đậm nên giá trị hiện thực của áng thơ kiệt tác này.